TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
------	----------
Số: **72**/2017/QĐST- DSST	*Sơn Trà, ngày 31 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2017/TLST-DSST ngày 14 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm vào điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

* ***Nguyên đơn***: Bà **Tôn Nữ Thị T**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: k56/18 Nguyễn Duy H *(số cũ)* tổ 170 số nhà 302 đường Phạm Cự L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

****Bị đơn:*** Ông **Tôn Thất H**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: k56/18 Nguyễn Duy H *(số cũ)* tổ 170 số nhà 302 đường Phạm Cự L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

****Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông **Tôn Thất D**, sinh năm 1961

Địa chỉ: số 110 đường Nguyễn Thiện K, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Ông **Tôn Thất H1**, sinh năm 1964

Địa chỉ: k56/18 Nguyễn Duy H *(số cũ)* tổ 170 số nhà 302 đường Phạm Cự L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1956.

4.Ông Tôn Thất H2, sinh năm 1984.

5.Ông Tôn Thất P, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: 155 Nguyễn Văn T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Ông Tôn Thất H2 và ông Tôn Thất P ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Thanh T tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 6/7/2017

6. Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1972

Địa chỉ k56/18 Nguyễn Duy H *(số cũ)* tổ 170 số nhà 302 đường Phạm Cự L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

7. Ông **Tôn Thất Nhật H**, sinh năm 1996.

8. Bà **Tôn Nữ Ngọc V**, sinh năm 2000.

Người đại diện hợp pháp của bà V: Ông Tôn Thất H và bà Nguyễn Thị Đ.

Địa chỉ: k56/18 Nguyễn Duy H *(số cũ)* tổ 170 số nhà 302 đường Phạm Cự L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Giao cho ông Tôn Thất H được toàn quyền sở hữu, quản lý sử dụng tài sản là ngôi nhà cấp 4 có diện tích 61,4m^2 có kết cấu tường xây, mái ngói, tôn, sàn đúc, gác lửng. Tọa lạc trên diện tích đất 61,4m^2 thuộc thửa đất số 382,tờ bản đồ số 20. Nhà, đất có tứ cận như sau: hướng đông giáp đường Phạm Cự L, hướng Tây giáp cống thóat nước, hướng Nam giáp nhà ông Huỳnh Đình A, hướng Bắc giáp nhà ông Trần Văn K. Nhà đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 3403010212 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cấpngày 29/12/2000 đứng tên ông Tôn Thất M và bà Ngô Thị H. Trị giá nhà đất là : 2.505.389.396đ **(hai tỷ năm trăm lẻ năm triệu ba trăm lẻ chín nghìn ba trăm tám chín nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng).**

Ông Tôn Thất H phải có trách nhiệm thối trả kỷ phần thừa kế cho các ông bà Tôn Thất D, ông Tôn Thất H1, bà Tôn Nữ Thị T mỗi người 500.000.000đ *(năm trăm triệu đồng).*

Thối trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền 450.000.000đ *(bốn trăm năm mươi triệu đồng).*

Thời gian ông Tôn Thất H phải thối trả tiền cho ông Tôn Thất D, ông Tôn Thất H1, bà Tôn Nữ Thị T và bà Nguyễn Thị Thanh T chậm nhất đến hết ngày 31/8/2017.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án)hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Tôn Thất H có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan chức năng để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở theo đúng quy định của pháp luật.

Án phí DSST: Ông Tôn Thất D, ông Tôn Thất H, bà Tôn Nữ Thị T mỗi người tự nguyện chịu 12.500.000đ *(mười hai triệu năm trăm nghìn đồng),* bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 11.250.000đ (*mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).*

Bà Tôn Nữ Thị T đã nộp 14.000.000đ (*mười bốn triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001660 ngày 12 tháng 4 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà. Hòan trả lại cho bà T 1.500.000đ *(một triệu năm trăm nghìn đồng).*

Ông Tôn Thất H tự nguyện chịu 13.884.734đ.

Đối với số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, chi phí định giá theo giá thị trường bà Tôn Nữ Thị T tự nguyện chịu, đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỒ THỊ MỸ DUNG